

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 11/2007/QĐ-UBND

Đông Hà, ngày 29 tháng 6 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc Ủy quyền, phân cấp quyết định đầu tư,
thẩm định dự án đầu tư, lựa chọn nhà thầu các dự án
sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ các Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07/02/2005 về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; số 112/2006/NĐ-CP ngày 29/9/2006 về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07/02/2005; số 111/2006/NĐ-CP ngày 29/9/2006 về Hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư và Chánh Văn phòng UBND tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân cấp, ủy quyền quyết định đầu tư dự án đầu tư xây dựng, báo cáo kinh tế- kỹ thuật xây dựng công trình (Gọi chung là dự án đầu tư xây dựng) như sau:

1. Ủy quyền Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư quyết định đầu tư các dự án đầu tư xây dựng sử dụng ngân sách tỉnh, có tổng mức đầu tư không lớn hơn 01 tỷ đồng, khi đã có chủ trương đầu tư.

2. Chủ tịch UBND các huyện, thị xã (Sau đây gọi tắt là cấp huyện), Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn (Sau đây gọi tắt là cấp xã) quyết định đầu tư các dự án đầu tư xây dựng trong phạm vi ngân sách của địa phương theo Luật Ngân sách, cụ thể như sau:

2.1. Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định đầu tư các dự án đầu tư xây dựng có tổng mức đầu tư không lớn hơn 05 tỷ đồng sau khi HĐND cùng cấp thông qua việc bố trí vốn;

2.2. Chủ tịch UBND cấp xã quyết định đầu tư các dự án đầu tư xây dựng có tổng mức đầu tư không lớn hơn 01 tỷ đồng sau khi HĐND cùng cấp thông qua việc bố trí vốn;

2.3. Các dự án đầu tư xây dựng sử dụng ngân sách cấp xã có tổng mức đầu tư từ trên 01 tỷ đồng đến 05 tỷ đồng do Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định.

3. Chủ tịch UBND tỉnh quyết định đầu tư các dự án đầu tư xây dựng do tỉnh quản lý có tổng mức đầu tư trên 01 tỷ đồng và các dự án sử dụng ngân sách huyện, ngân sách xã có tổng mức đầu tư trên 05 tỷ đồng.

Điều 2. Thẩm quyền thẩm định dự án đầu tư, báo cáo kinh tế- kỹ thuật, thiết kế cơ sở, thiết kế bản vẽ thi công

1. Các dự án không phải lập dự án đầu tư xây dựng công trình mà chỉ lập báo cáo kinh tế- kỹ thuật xây dựng thực hiện theo mục 7, Điều 1, Nghị định số 112/2006/NĐ-CP ngày 29/9/2007 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 16/2005/NĐ-CP về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình.

2. Đối với các công trình phải lập dự án đầu tư xây dựng công trình

2.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan đầu mối tổ chức thẩm định dự án đầu tư xây dựng thuộc quyền quyết định đầu tư của Chủ tịch UBND tỉnh.

2.2. Thẩm định thiết kế cơ sở

a) Sở Công nghiệp tổ chức thẩm định thiết kế cơ sở các dự án đầu tư xây dựng công trình hầm mỏ, dầu khí, nhà máy điện, đường dây tải điện, trạm biến áp và các công trình công nghiệp chuyên ngành, vật liệu nổ, chế tạo máy;

b) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức thẩm định thiết kế cơ sở các dự án đầu tư xây dựng công trình thủy lợi, đê điều, nuôi trồng thủy sản, trồng rừng và các dự án chuyên ngành về nông nghiệp;

c) Sở Giao thông- Vận tải tổ chức thẩm định thiết kế cơ sở các dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông, cảng cá và khu dịch vụ hậu cần nghề cá;

d) Sở Xây dựng tổ chức thẩm định thiết kế cơ sở các dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng, kết cấu hạ tầng đô thị, công viên cây xanh, xử lý rác thải đô thị, nghĩa trang, cấp nước sinh hoạt nông thôn, công nghiệp vật liệu xây dựng và các dự án đầu tư xây dựng công trình khác do Chủ tịch UBND tỉnh giao;

e) Sở Bưu chính- Viễn thông tổ chức thẩm định thiết kế cơ sở các dự án đầu tư xây dựng thuộc chuyên ngành về bưu chính viễn thông và công nghệ thông tin.

Trường hợp dự án đầu tư xây dựng công trình liên quan tới nhiều chuyên ngành thì cơ quan chủ trì thẩm định thiết kế cơ sở là Sở có chức năng quản lý nhà nước về ngành có yếu tố quyết định tính chất, mục tiêu của dự án, chịu trách nhiệm lấy ý kiến của các Sở quản lý công trình chuyên ngành và cơ quan liên quan để thẩm định thiết kế cơ sở.

2. Đối với các công trình lập báo cáo kinh tế- kỹ thuật

2.1. Các dự án do chủ tịch UBND tỉnh quyết định đầu tư

- Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét, trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định đầu tư các dự án có tổng mức đầu tư dưới 05 tỷ đồng;

- Sở Kế hoạch và Đầu tư là đơn vị đầu mối tổ chức thẩm định các dự án có tổng mức đầu tư từ 05 tỷ đồng đến dưới 07 tỷ đồng, trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định.

2.2. Các dự án do Chủ tịch UBND cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp xã quyết định đầu tư: Đầu mỗi tổ chức thẩm định báo cáo kinh tế- kỹ thuật xây dựng công trình là đơn vị có chức năng quản lý kế hoạch ngân sách trực thuộc người quyết định đầu tư.

2.3. Thẩm định thiết kế bản vẽ thi công: Chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán trước khi trình hồ sơ để thẩm định, phê duyệt báo cáo kinh tế- kỹ thuật. Trường hợp cần thiết thì có thể thuê các tổ chức, cá nhân tư vấn có đủ điều kiện năng lực để thẩm tra thiết kế, dự toán công trình làm cơ sở cho việc thẩm định và phê duyệt.

2.4. Chủ đầu tư có trách nhiệm gửi hồ sơ tới đơn vị đầu mỗi thẩm định báo cáo kinh tế- kỹ thuật để tổ chức thẩm định trước khi trình người quyết định đầu tư phê duyệt.

Điều 3. Thẩm quyền thẩm định và phê duyệt dự toán vốn chuẩn bị đầu tư, vốn quy hoạch

1. Các dự án ngân sách tỉnh quản lý

1.1. Các dự án có mức vốn dưới 300 triệu đồng trở xuống

a) Giám đốc Sở Xây dựng phê duyệt dự toán vốn quy hoạch xây dựng đô thị, nông thôn và vốn chuẩn bị đầu tư các dự án thuộc chuyên ngành phụ trách;

b) Giám đốc các Sở có xây dựng chuyên ngành phê duyệt dự toán chuẩn bị đầu tư các dự án thuộc chuyên ngành phụ trách;

c) Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư phê duyệt dự toán vốn quy hoạch phát triển kinh tế- xã hội, quy hoạch ngành, lĩnh vực và vốn chuẩn bị đầu tư dự án gọi vốn đầu tư nước ngoài ODA, FDI, NGO và các dự án không thuộc lĩnh vực của Sở Xây dựng và Sở có xây dựng chuyên ngành.

1.2. Các dự án có mức vốn từ 300 triệu đồng trở lên: Theo lĩnh vực phân công tại mục 1.1 khoản 1 Điều này, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư; Xây dựng; Giao thông- Vận tải; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Công nghiệp; Bưu chính- Viễn thông thẩm định dự toán trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

2. Các dự án sử dụng ngân sách huyện, ngân sách xã: Chủ tịch UBND cấp huyện phê duyệt dự toán vốn chuẩn bị đầu tư, vốn quy hoạch sau khi có kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn trực thuộc.

Điều 4. Lựa chọn nhà thầu

1. Việc lựa chọn nhà thầu thực hiện theo quy định tại Nghị định số 111/2006/NĐ-CP ngày 29/9/2006 của Chính phủ về Hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật Xây dựng.

2. Người có thẩm quyền quyết định đầu tư công trình thì phê duyệt kế hoạch đấu thầu, hồ sơ mời thầu và kết quả đấu thầu.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch đấu thầu, hồ sơ mời thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc dự án do Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

4. Đối với các dự án do Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư thì đơn vị có chức năng quản lý kế hoạch, ngân sách trực thuộc, thẩm định kế hoạch đầu thầu, hồ sơ mời thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu.

Điều 5. Điều chỉnh dự án đầu tư

Việc điều chỉnh các dự án đầu tư thực hiện theo đúng quy định tại Điều 13, Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07/02/2005 của Chính phủ.

Trường hợp điều chỉnh, bổ sung dự án làm tăng tổng mức đầu tư thì không vượt quá 10% tổng mức đầu tư dự án đã được phê duyệt.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Xử phạt các hành vi vi phạm hành chính trong quản lý dự án đầu tư xây dựng và lựa chọn nhà thầu theo Nghị định số 53/2007/NĐ-CP ngày 04/4/2007 của Chính phủ.

2. Các dự án đã phê duyệt trước ngày Quyết định này có hiệu lực nhưng chưa triển khai thực hiện hoặc đang thực hiện dở dang thì không phải làm thủ tục phê duyệt lại dự án, các công việc tiếp theo thực hiện theo quy định tại Quyết định này.

Điều 7. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 45/2006/QĐ-UBND ngày 10/5/2006 của UBND tỉnh về phân cấp, ủy quyền trong quyết định đầu tư, thẩm định dự án đầu tư, thẩm định thiết kế cơ sở các dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý; Quyết định số 75/2006/QĐ-UBND ngày 20/9/2006 của UBND tỉnh về Ủy quyền phê duyệt dự toán vốn chuẩn bị đầu tư, vốn quy hoạch ngân sách tỉnh quản lý và văn bản số 1067/UBND-CN ngày 09/6/2004 của UBND tỉnh về Chỉ định thầu và thẩm định hồ sơ mời thầu trong công tác xây dựng cơ bản.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các Chủ đầu tư chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

Lê Hữu Phúc